

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI,
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

La Gi, ngày 20 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LA GI, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Phan Đình Phú.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Trường Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Linh Đan – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 152/2025/TLST-VHNGĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2025, về việc: “Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số 04/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** Bà Nguyễn Thị Thanh M, sinh năm: 1955, nơi cư trú: Cơ sở BTXH MATT, số X đường Ngô Quyền, khu phố Y, phường T.A, thị xã L.G, tỉnh B.T.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Phạm Thúy N, sinh năm: 2006, nơi cư trú: Cơ sở BTXH MATT, số X đường Ngô Quyền, khu phố Y, phường T.A, thị xã L.G, tỉnh B.T.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 02/4/2025 và trong quá trình xét đơn yêu cầu, người yêu cầu là bà Nguyễn Thị Thanh M trình bày:

Ngày 03/4/2006, bà Phạm Thị Hòe, sinh năm: 1964, không rõ nơi cư trú hiện này, vì hoàn cảnh khó khăn, không đủ điều kiện nuôi con nên nhờ bà M và các nữ tu tại Cộng đoàn Đồng Tiến giúp đỡ, nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phạm Thúy N. Sau khi đồng ý hỗ trợ, cưu mang, giúp đỡ nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nhi, bà M đã làm thủ tục và được UBND phường Tân An ban hành Quyết định công nhận nuôi con nuôi số 02, và lập biên bản giao nhận nuôi con cùng ngày 25/5/2006. Cháu Nhi được UBND phường Tân An cấp Giấy khai sinh số 101, ngày 25/5/2006, với thông tin mẹ là bà Nguyễn Thị Thanh M.

Nay cháu Nhi đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, do vậy, bà M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã La Gi giải quyết việc chấm dứt nuôi con nuôi giữa bà M và cháu Nhi. Do hoàn cảnh công việc và sức khỏe không đảm bảo đề tham gia vào trình tự, thủ tục giải quyết hồ sơ do vậy, bà M đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu vắng mặt tôi tại Tòa án các cấp.

Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thúy N trình bày:

Bà Phạm Thúy N là con nuôi của bà Nguyễn Thị Thanh M, nay bà N đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, do vậy, bà N đồng ý với yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Thanh M đối với bà N.

Do hiện bà N đang theo học tại địa phương khác, không thuận tiện để tham gia việc giải quyết hồ sơ việc hôn nhân và gia đình theo yêu cầu của bà M, chính vì vậy, bà N đề nghị Tòa án giải quyết hồ sơ việc hôn nhân và gia đình này vắng mặt tôi tại Tòa án các cấp. Bà N ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Thanh M được nhận thay toàn bộ các văn bản tố tụng do Tòa án tổng đặt cho bà N, việc bà M nhận và ký vào biên bản giao – nhận do Tòa án lập, được xem là tổng đặt hợp lệ văn bản tố tụng cho bà N.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên họp:

- Về trình tự thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã La Gi đã tiến hành thụ lý và chuẩn bị xét đơn yêu cầu, mở phiên họp, hoãn phiên họp đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn, người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đủ căn cứ để xác định yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà Nguyễn Thị Thanh M đối với bà Phạm Thúy N là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận, do bà M được xác định là người cao tuổi và có đơn đề nghị được miễn lệ phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn lệ phí Tòa án cho bà M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã La Gi nhận định:

[1] Bà Nguyễn Thị Thanh M yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt nuôi con nuôi đối với bà Phạm Thúy N, nên Tòa án xác định yêu cầu của bà M là yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi theo quy định tại khoản 5 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Nguyễn Thị Thanh M cư trú tại Cơ sở BTXH MATT, số X đường Ngô Quyền, khu phố Y, phường T.A, thị xã L.G, tỉnh B.T nên yêu cầu của bà M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã La Gi theo quy định tại Điều 35, điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bà Nguyễn Thị Thanh M và bà Phạm Thúy N vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, do vậy Tòa án áp dụng khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, giải quyết hồ sơ việc hôn nhân và gia đình vắng mặt bà M và bà N.

[3] Theo lời trình bày của bà M, bà N và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình cho thấy, ngày 25/5/2006, UBND phường Tân An ban hành Quyết định số 02/06, công nhận bà M là mẹ nuôi của bà Phạm Thúy N, sinh ngày: 03/4/2006, cùng ngày, UBND phường Tân An lập biên bản giao nhận con nuôi và cấp Giấy khai sinh số 101 cho bà N với thông tin mẹ là bà Nguyễn Thị Thanh M.

Tính đến nay, bà N đã trên 18 tuổi, có khả năng lao động và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, bà M tự nguyện đề nghị Tòa án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật Nuôi con nuôi, yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của bà M là có căn cứ và được chấp nhận.

[4] Bà Nguyễn Thị Thanh M phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14. Tuy nhiên, tính đến ngày mở phiên họp, bà M đã trên 60 tuổi và có đơn đề nghị được miễn lệ phí, áp dụng quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14, miễn nghĩa vụ chịu lệ phí tố tụng đối với bà Nguyễn Thị Thanh M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 5 Điều 29, điểm 1 khoản 2 Điều 39, Điều 35, Điều 361, Điều 362, khoản 2 Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 10, khoản 1 Điều 25, khoản 1 Điều 26, khoản 1 Điều 27 Luật Nuôi con nuôi.

- Khoản 1 Điều 37, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thanh M:

Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa bà Nguyễn Thị Thanh M và bà Phạm Thúy N.

Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh M được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã La Gi, theo Biên lai thu số 0012399, ngày 17/4/2025;

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu: Tổ HCTP; HS vụ án.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Phan Đình Phú